| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Đ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 72/2018/HS-ST
Ngày 16 - 10 - 2018.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Doãn Văn Tuyến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Chiều

Ông Tạ Văn Nhật

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọt - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Đức Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2018/TLST- HS ngày 20 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2018/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Quý Đ1 (tên gọi khác: Nguyễn Quý H), sinh năm 1968 tại huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 4, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quý Đ2 và bà Nguyễn Thị H1 (đã chết); có vợ và có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 159 ngày 16/5/2018 của Công an huyện Đ, Thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giữ từ ngày 13/5/2018 đến ngày 22/5/2018 tại ngoại; tạm giam: Không; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Nguyễn Quý H2, sinh năm 1968; nơi cư trú: Cụm 4, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1987; nơi cư trú: Cụm 4, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1977; nơi cư trú: Cụm 7, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Anh Lương Ngọc Nh, sinh năm 1981; nơi cư trú: Cụm 4, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Cụm 4, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Anh Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1973; nơi cư trú: Cụm 7, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1968; nơi cư trú: Cụm 4, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Sỹ T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Cụm 4, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Anh Đông Văn L, sinh năm 1977; nơi cư trú: Cụm 10, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Chị Bùi Thị N, sinh năm 1989; nơi cư trú: Cụm 1, xã T1, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/5/2018, Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã T bắt quả tang 11 đối tượng đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền tại nhà ở của Nguyễn Quý Đ1, sinh năm 1968 ở Cụm 4, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Các đối tượng trên chia làm 03 chiếu bạc gồm:

- Chiếu bạc thứ nhất chơi đánh "chắn" có: Nguyễn Quý H2, sinh năm 1968; Nguyễn Văn Th, sinh năm 1987; Lương Ngọc Nh, sinh năm 1981 cùng ở Cụm 4, xã T, huyện Đ; Nguyễn Thị H3, sinh năm 1977 ở Cụm 7, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Tang vật thu giữ gồm: Thu tại chiếu bạc 02 bộ bài chắn mỗi bộ 100 quân, 02 chiếc đĩa nhựa, 01 chiếc hộp nhựa và số tiền 3.580.000 đồng, trong số đó có 430.000 đồng là tiền hồ.

- Chiếu bạc thứ hai chơi "tài bàn" có: Nguyễn Quý Đ1, sinh năm 1968; Nguyễn Duy H, sinh năm 1973 cùng ở Cụm 4, xã T, huyện Đ; Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1973 ở Cụm 7, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ bài chắn gồm 120 quân, 01 chiếc đĩa nhựa và số tiền 3.600.000 đồng.

- Chiếu bạc thứ ba chơi đánh "sâm" có: Nguyễn Văn B, sinh năm 1968; Nguyễn Sỹ T, sinh năm 1983 cùng ở Cụm 4, xã T, huyện Đ; Đông Văn L, sinh năm 1977 ở Cụm 10, xã T, huyện Đ; Bùi Thị N, sinh năm 1989 ở Cụm 1, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc hộp nhựa và số tiền 3.440.000 đồng, trong đó có 40.000 đồng là tiền hồ.

Quá trình điều tra đã làm rõ được như sau: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 13/5/2018, Nguyễn Quý H2, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thị H3 và Lương Ngọc Nh đến nhà Nguyễn Quý Đ1 đã rủ nhau chơi đánh "chắn" sát phạt nhau bằng tiền. Nguyễn Quý Đ1 đồng ý cho các đối tượng trên đánh bạc tại nhà ở của mình để thu tiền hồ. Đ1 lấy 02 bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân, 02 chiếc đĩa nhựa dùng để quân

bài và 01 chiếc hộp nhựa dùng để tiền hồ. Hình thức chơi đánh xuông 20.000 đồng, dịch 10.000 đồng, nếu ai ù to thì bỏ ra 20.000 đồng cho vào hộp nhựa để cho chủ nhà. Nguyễn Quý Đ1 ngồi chia bài hộ cho các đối tượng trên được khoảng 10 ván thì Nguyễn Văn B, Nguyễn Sỹ T, Đồng Văn L và Bùi Thị N đến rủ nhau chơi đánh "sâm" sát phạt nhau bằng tiền. Nguyễn Duy Mùi ở Cụm 4, xã T vào chia bài thay cho Nguyễn Quý Đ1, còn Đ1 đi lấy 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân và 01 chiếc hộp nhựa dùng để tiền hồ, cho các đối tượng trên chơi đánh "sâm". Khi chơi các đối tượng trên qui định, nếu ai báo "sâm" thì phải bỏ ra 20.000 đồng, nếu ai "móm" thì phải bỏ ra 10.000 đồng cho vào hộp nhựa cho chủ nhà. Một lúc sau thì Nguyễn Duy H, Nguyễn Ngọc Ph đến rủ nhau chơi "tài bàn", Nguyễn Quý Đ1 lấy 01 bộ bài chắn 120 quân và 01 chiếc đĩa nhựa ra và ngồi chơi "tài bàn" cùng với H, Phúc. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng trên đang đánh bạc thì bị Công an huyện Đ bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 73/CT-VKS-ĐP ngày 15 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Quý Đ1 về tội "Gá bạc" theo điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quý Đ1 khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung đã nêu trên. Bị cáo cũng trình bày bản thân thấy ân hận về hành vi đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố Nguyễn Quý Đ1 về tội "Gá bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Quý Đ1 từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 02 bộ bài chắn mỗi bộ 100 quân, 01 bộ bài chắn gồm có 120 quân; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 03 chiếc đĩa nhựa, 02 chiếc hộp nhựa và số tiền 10.620.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bản thân Nguyễn Quý Đ1 do bị tại nạn lao động nên hiện bị cụt ở phần dưới khủy tay trái và là người khuyết tật nặng, được hưởng chế độ trợ cấp của Nhà nước.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử Nguyễn Quý Đ1 đã được giải thích pháp luật nhưng từ chối việc đề nghị trợ giúp pháp lý.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quý Đ1 khai nhận phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Nhằm mục đích thu lợi bất chính nên sáng ngày 13/5/2018, Nguyễn Quý Đ1 đã cung cấp dụng cụ gồm các bộ bài, đĩa... cho 11 đối tượng (kể cả Nguyễn Quý Đ1) đánh bạc trên ba chiếu bạc gồm: Đánh chắn, đánh tài bàn và đánh sâm, để sát phạt nhau bằng tiền tại nhà ở của mình ở Cụm 4, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, mục đích để thu tiền hồ. Quá trình đánh bạc các đối tượng đã để ra số tiền ở chiếu đánh chắn là 430.000 đồng, chiếu đánh sâm là 40.000 đồng, số tiền này Nguyễn Quý Đ1 là người sẽ được nhận. Ngoài ra, Nguyễn Quý Đ1 cũng trực tiếp tham gia đánh bạc tại chiếu chơi tài bàn. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng trên đang đánh bạc thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền sử dụng để đánh bạc của 03 chiếu bạc là 10.620.000 đồng (trong đó có 470.000 đồng tiền hồ phế) và một số dụng cụ dùng để đánh bạc.

Như vậy, với hành vi của Nguyễn Quý Đ1 là cung cấp dụng cụ dùng để đánh bạc cho trên 10 người tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền trong 03 chiếu bạc tại nhà ở của mình; ngoài ra, Nguyễn Quý Đ1 còn trực tiếp tham gia đánh bạc, chia bài cho các đối tượng tham gia chiếu đánh chắn, mục đích nhằm thu tiền hồ. Các đối tượng trên đến nhà Nguyễn Quý Đ1 ở các thời điểm khác nhau và chia làm 03 chiếu bạc để chơi đánh chắn, đánh sâm và chơi tài bàn. Bản thân bị cáo Đ1 cũng khai nhận khi các đối tượng đến nhà Đ1 và rủ nhau đánh bạc thì Đ1 đều hỏi các đối tượng "đánh gì?", sau khi các đối tượng nói về hình thức đánh bạc thì Đ1 là người cung cấp dụng cụ cho những người này đánh bạc. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Nguyễn Quý Đ1 về tội Gá bạc theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu điều tra có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự. Nguyễn Quý Đ1 khi nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử đã được Tòa án giải thích rõ về việc bị cáo có thể bị xét xử về tội danh nêu trên. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử, Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định tội danh, điều luật áp dụng đối với hành vi của bị cáo.

[3]. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quý Đ1 là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì hám lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo Nguyễn Quý Đ1 phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo qui định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét hỏi tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải; bản thân bị cáo do tai nạn lao động và bị cụt phía dưới khủy tay trái, được xác định là đối tượng "người khuyết tật nặng", đến tháng 10/2016 bị cáo được hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng của Nhà nước; bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án và tiền sự. Xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ để giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự còn quy định bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo Nguyễn Quý Đ1 bản thân bị tàn tật không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Quý Đ1 và các đối tượng tham gia đánh bạc, do số tiền để sử dụng đánh bạc trên mỗi chiếu bạc chưa đến mức xử lý về hình sự, nhân thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng và chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý gồm 02 bộ bài chắn mỗi bộ 100 quân, 01 bộ bài chắn gồm có 120 quân; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 03 chiếc đĩa nhựa, 02 chiếc hộp nhựa, các vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Tổng số tiền thu giữ trên ba chiếu bạc là 10.620.000 đồng, đây là số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc nên tịch thu sung quĩ Nhà nước.

[6]. Án phí: Bị cáo Nguyễn Quý Đ1 là người khuyết tật nên theo qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo thuộc đối tượng được miễn án phí, do đó Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 322; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quý Đ1 (tên gọi khác: Nguyễn Quý H) 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội Tổ chức đánh bạc.

Giao bị cáo Nguyễn Quý Đ1 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1

Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài chắn mỗi bộ 100 quân, 01 bộ bài chắn gồm có 120 quân; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 03 chiếc đĩa nhựa, 02 chiếc hộp nhựa (kiểu hộp đựng giấy ăn).

Tịch thu sung quĩ Nhà nước số tiền 10.620.000 đồng (Mười triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ trên các chiếu bạc (Các vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/9/2018 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Số tiền được nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ ngày 18/9/2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện Đ, Thành phố Hà Nội).

- Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Quý Đ1 là người khuyết tật nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đ;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo, NLQ.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Doãn Văn Tuyến**